Vietnam Value
THƯƠNG HIỆU QUỐC GIA

Chương trình Thương hiệu quốc gia (THQG) Việt Nam

Những câu hỏi thường gặp

Cơ quan triển khai

BỘ CÔNG THƯƠNG - MINISTRY OF INDUSTRY AND TRADE
CỤC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI
VIETNAM TRADE PROMOTION AGENCY

MỤC LỤC

CÂU HỎI VỀ CHƯƠNG TRÌNH THQG VIỆT NAM 4

1. Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam là gì? 4
2. Mục đích của Chương trình THQG Việt Nam? 4
3. Nội dung chính của Chương trình THQG Việt Nam là gì? 5
4. Các văn bản nào liên quan đến Chương trình THQG Việt Nam? 5
5. Cơ cấu tổ chức của Chương trình THQG Việt Nam như thế nào? 5
6. Quy trình xét chọn được thực hiện như thế nào để đảm bảo tính khách quan, độc lập? 6

CÂU HỎI VỀ ĐIỀU KIỆN, QUY TRÌNH ĐĂNG KÝ XÉT CHỌN SẢN PHẨM ĐẠT THQG VIỆT NAM 7

1. Điều kiện để doanh nghiệp có thể đăng ký tham gia xét chọn sản phẩm đạt THQG Việt Nam? 7
2. Khi nào doanh nghiệp có thể bắt đầu đăng ký tham gia? 7
3. Đăng ký xét chọn sản phẩm đạt THQG Việt Nam, doanh nghiệp có phải nộp lệ phí và/hoặc đóng góp các khoản tài trợ cho Chương trình không? 7
4. Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ có được tham gia xét chọn sản phẩm đạt THQG Việt Nam không? 8
5. Doanh nghiệp có thể nộp hồ sơ theo cách thức nào? 8
6. Tiêu chí và quy trình xét chọn sản phẩm đạt THQG như thế nào? 8
7. Nguyên tắc xét chọn sản phẩm đạt THQG Việt Nam như thế nào? 9
8. Quy trình đánh giá, xét chọn sản phẩm đạt THQG Việt Nam kéo dài bao lâu? 9
9. Sản phẩm được xét chọn đạt THQG Việt Nam có được công nhận vĩnh viễn không? hay đinh kỳ phải đăng ký xét chọn lại? 9
10. Công ty nhập khẩu sản phẩm về phân phối tại Việt Nam có được đăng ký tham gia Chương trình hay không? 10
11. Sản phẩm mang thương hiệu của công ty nước ngoài có được đăng ký tham gia hay không? 10
12. Doanh nghiệp có vốn FDI có được tham gia xét chọn sản phẩm đạt THQG Việt Nam không? 10

13. Doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh có hiệu quả, nhưng đang lỗ theo kế hoạch thì có được nộp hồ sơ đăng ký xét chọn sản phẩm đạt THQG Việt Nam không? 10

14. Doanh nghiệp thành lập chưa đủ 2 năm nhưng trước đó tiền thân là doanh nghiệp khác thì có được đăng ký tham gia xét chọn sản phẩm đạt THQG Việt Nam không? 11

15. Doanh nghiệp có tổ chức theo mô hình Công ty mẹ, Công ty con, liên kết, liên doanh, hợp danh... thì hồ sơ đăng ký xét chọn sẽ do ai đứng tên? ... 11

CÂU HỎI VỀ HỒ SƠ ĐĂNG KÝ XÉT CHỌN SẢN PHẨM ĐẠT THQG VIỆT NAM 12

1. Hồ sơ đăng ký xét chọn sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam gồm các giấy tờ, tài liệu gì? 12

2. Trường hợp doanh nghiệp chưa có đủ hồ sơ để nộp trước ngày 31 tháng 3 của năm xét chọn thì có được bổ sung sau không? 12

3. Những thông tin trong mẫu đăng ký xét chọn (Mẫu 01) có cần phải điền đầy đủ không? 12

4. Đến 31/3 của năm xét chọn mà doanh nghiệp chưa có báo cáo kiểm toán thì có được nộp hồ sơ không? 12

5. Bản mềm hồ sơ đăng ký xét chọn sản phẩm đạt THQG Việt Nam cần những giấy tờ gì? 13

6. Hồ sơ bản sao có cần phải công chứng không? 13

CÂU HỎI VỀ QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA DOANH NGHIỆP KHI THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH 14

1. Doanh nghiệp sẽ có những quyền lợi gì khi tham gia Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam? 14

2. Doanh nghiệp có những nghĩa vụ gì khi tham gia Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam? 14

3. Doanh nghiệp muốn tham gia, nhưng chưa đủ điều kiện để được gắn Thương hiệu quốc gia có được Chương trình hỗ trợ hay không? 14

CÂU HỎI VỀ CHƯƠNG TRÌNH THQG VIỆT NAM

1. Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam là gì?

Trả lời:

Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam ***là chương trình xúc tiến thương mại đặc thù, dài hạn của Chính phủ*** do Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành nhằm xây dựng, với mục tiêu phát triển thương hiệu quốc gia thông qua việc hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng, phát triển các thương hiệu mạnh trong nền kinh tế để quảng bá hình ảnh đất nước Việt Nam là quốc gia có hàng hóa, dịch vụ chất lượng, tạo dựng uy tín và nâng cao sức cạnh tranh cho các doanh nghiệp Việt Nam trên thị trường trong nước và quốc tế.

2. Mục đích của Chương trình THQG Việt Nam?

Trả lời:

1. Mục tiêu tổng quát

➢ Xây dựng hình ảnh Việt Nam là một quốc gia có uy tín về hàng hóa và dịch vụ với chất lượng cao, tăng niềm tự hào và sức hấp dẫn của đất nước và con người Việt Nam, góp phần thúc đẩy phát triển ngoại thương và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

2. Mục tiêu cụ thể

Trong giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2030, tập trung xây dựng và phát triển Thương hiệu Việt Nam gắn với các giá trị tích cực, nổi trội của Thương hiệu sản phẩm với các mục tiêu cụ thể như sau:

➢ Thực hiện có hiệu quả Chương trình trên cơ sở thống nhất, đồng bộ với chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ; kim ngạch xuất khẩu của nhóm sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam đạt mức tăng cao hơn mức tăng bình quân cả nước;

➢ Góp phần tăng giá trị Thương hiệu quốc gia Việt Nam bình quân 20% mỗi năm theo thống kê, đánh giá của các tổ chức xếp hạng uy tín trên thế giới;

➢ Trên 1.000 sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam;

➢ Mỗi năm tăng 10% số lượng doanh nghiệp được vào danh sách doanh nghiệp có giá trị thương hiệu cao nhất của các tổ chức xếp hạng uy tín trên thế giới;

➢ 90% số lượng doanh nghiệp trên cả nước có nhận thức về vai trò của thương hiệu trong sản xuất, kinh doanh, đầu tư;

➢ 100% sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam được quảng bá trong nước và tại các thị trường xuất khẩu trọng điểm.

3. Nội dung chính của Chương trình THQG Việt Nam là gì?

Trả lời:

- Nâng cao nhận thức của xã hội về vai trò của thương hiệu trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và đầu tư.

- Nâng cao năng lực xây dựng, phát triển, quản trị thương hiệu cho doanh nghiệp nhằm đáp ứng tiêu chí của Chương trình.

- Quảng bá Thương hiệu quốc gia Việt Nam gắn với quảng bá thương hiệu sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam.

4. Các văn bản nào liên quan đến Chương trình THQG Việt Nam?

Trả lời:

- Nghị định 28//2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý Ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương.

- Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg ngày 08/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế xây dựng, quản lý, thực hiện Chương trình THQG Việt Nam.

- Quyết định số 1320/QĐ-TTg ngày 08/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình THQG Việt Nam từ năm 2020 đến năm 2030.

- Thông tư số 33/2019/TT-BCT ngày 22 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc Quy định Hệ thống tiêu chí của Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam.

- Thông tư số 25/2021/TT-BCT của Bộ Công Thương về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 33/2019/TT-BCT ngày 22 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc Quy định Hệ thống tiêu chí của Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam.

5. Cơ cấu tổ chức của Chương trình THQG Việt Nam như thế nào?

Trả lời:

Để tổ chức thực hiện Chương trình, Bộ trưởng Bộ Công Thương thành lập Hội đồng Thương hiệu Quốc gia Việt nam và ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Thương hiệu quốc gia Việt Nam, Ban Thư ký và Ban Chuyên gia của Chương trình.

- ***Hội đồng Thương hiệu quốc gia Việt Nam*** do Bộ trưởng Bộ Công Thương làm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo các bộ, ngành, tổ chức liên quan.

- ***Ban Thư ký***, do lãnh đạo cơ quan quản lý nhà nước về xúc tiến thương mại thuộc Bộ Công Thương làm Trưởng ban.

- ***Ban Chuyên gia*** gồm các thành viên là đại diện của các bộ, ngành, tổ chức liên quan và các chuyên gia độc lập,

Chức năng, nhiệm vụ cụ thể của Hội đồng Thương hiệu quốc gia Việt Nam, Ban Thư ký và Ban Chuyên gia của Chương trình được quy định chi tiết tại Khoản 4, 5, 6 Điều 7 Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg ngày 08/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

6. Bộ Công Thương được Chính phủ giao là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm phối hợp với các Bộ, Ngành triển khai thực hiện Chương trình THQG Việt Nam. Tuy nhiên, nhiều người nghĩ rằng đây là chương trình của Bộ Công Thương tổ chức. Vậy quy trình xét chọn được thực hiện như thế nào để đảm bảo tính khách quan, độc lập?

Trả lời:

Việc xét chọn sản phẩm đạt THQG Việt Nam được tiến hành khoa học, chặt chẽ, nghiêm túc và tuân thủ theo các thủ tục hành chính quy định tại Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ (Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg) và hệ thống tiêu chí quy định tại Thông tư số 33/2019/TT-BCT ngày 22 tháng 11 năm 2019 và Thông tư số 25/2021/TT-BCT ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Bộ Công Thương, bao gồm các bước:

- Bước 1: Sau khi nhận được hồ sơ đăng ký của doanh nghiệp, Ban Thư ký tiến hành sàng lọc theo quy định tại Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg.

- Bước 2: Các hồ sơ đủ điều kiện đã được Ban Thư ký chuyển tới các thành viên Ban Chuyên gia để tiến hành thẩm định.

- Bước 3: Ban Thư ký tiến hành kiểm tra tình hình thực hiện trách nhiệm xã hội của các doanh nghiệp thông qua ý kiến của các cơ quan chức năng liên quan như: Tổng cục Thuế (Bộ Tài chính), Tổng cục Hải quan (Bộ Tài chính), Tổng cục Môi trường (Bộ Tài nguyên Môi trường), các Sở Tài nguyên và Môi trường, các Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, Trung tâm Thông tin Tín dụng (Ngân hàng Nhà nước).

Đồng thời, Ban Thư ký thực hiện điều tra, khảo sát mức độ nhận biết và đánh giá của người tiêu dùng Việt Nam và thực hiện đánh giá năng lực tài chính đối với các thương hiệu sản phẩm đăng ký tham gia xét chọn.

- Bước 4: Trên cơ sở đề xuất của Ban chuyên gia, Ban Thư ký tổ chức các đoàn thẩm định thực tế tại các doanh nghiệp.

- Bước 5: Căn cứ ý kiến, đánh giá từ các cơ quan chức năng, các thành viên Ban Chuyên gia và kết quả thẩm định thực tế, Ban Thư ký tiến hành tổng hợp điểm xét chọn hồ sơ đăng ký của các doanh nghiệp.

CÂU HỎI VỀ ĐIỀU KIỆN, QUY TRÌNH ĐĂNG KÝ XÉT CHỌN SẢN PHẨM ĐẠT THQG VIỆT NAM

1. Điều kiện để doanh nghiệp có thể đăng ký tham gia xét chọn sản phẩm đạt THQG Việt Nam?

Trả lời:

Căn cứ Khoản 2, Điều 6, Thông tư 33/2019/TT-BCT và Khoản 2, Điều 1, Thông tư 25/2021/TT-BCT điều chỉnh, bổ sung một số điều của Thông tư 33/2019/TT-BCT, tiêu chí đối với doanh nghiệp có sản phẩm đăng ký xét chọn gồm:

a) Là doanh nghiệp được thành lập theo pháp luật Việt Nam và do tổ chức, cá nhân Việt Nam nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông của doanh nghiệp đó.

Trường hợp doanh nghiệp không đáp ứng tiêu chí về vốn nhưng có sản phẩm tham gia xét chọn thể hiện yếu tố đặc sắc Việt Nam, góp phần nâng cao hình ảnh và giá trị thương hiệu quốc gia Việt Nam thì Hội đồng Thương hiệu quốc gia Việt Nam xem xét, quyết định;

b) Là chủ sở hữu văn bằng bảo hộ sở hữu trí tuệ của sản phẩm đăng ký xét chọn;

c) Có thời gian hoạt động tối thiểu từ 02 năm liên tiếp trước năm xét chọn;

d) Tuân thủ các quy định của pháp luật về hoạt động sản xuất, đầu tư, kinh doanh, bảo vệ môi trường, lao động, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ về tài chính, thuế và các nghĩa vụ khác đối với ngân sách nhà nước.

2. Khi nào doanh nghiệp có thể bắt đầu đăng ký tham gia?

Trả lời:

Việc xét chọn sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam được tổ chức định kỳ 02 năm một lần vào các năm chẵn. Bộ Công Thương phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương và các tổ chức liên quan thông báo chi tiết trên các phương tiện thông tin đại chúng để doanh nghiệp đăng ký tham gia.

Doanh nghiệp có thể nộp hồ sơ đăng ký xét chọn sản phẩm đạt THQG Việt Nam ***trước ngày 31 tháng 3 của năm xét chọn*** đến Bộ Công Thương.

3. Đăng ký xét chọn sản phẩm đạt THQG Việt Nam, doanh nghiệp có phải nộp lệ phí và/hoặc đóng góp các khoản tài trợ cho Chương trình không?

Trả lời:

Tham gia đăng ký xét chọn sản phẩm đạt THQG doanh nghiệp không phải nộp bất kỳ khoản lệ phí cũng như không bắt buộc phải đóng góp bất kỳ khoản tài trợ nào cho Chương trình.

4. Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ có được tham gia xét chọn sản phẩm đạt THQG Việt Nam không?

Trả lời:

Căn cứ Điều 6, Thông tư số 33/2019/TT-BCT quy định về tiêu chí đối với sản phẩm đăng ký xét chọn:

a) Là sản phẩm, hàng hóa của Việt Nam theo quy định của pháp luật;

b) Sản phẩm, hàng hóa được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ tại Việt Nam.

Do vậy, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ được đăng ký sản phẩm là dịch vụ để tham gia xét chọn sản phẩm đạt THQG Việt Nam.

5. Doanh nghiệp có thể nộp hồ sơ theo cách thức nào?

Trả lời:

Căn cứ quy định tại Khoản 2, Điều 8, Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình THQG Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg ngày 08/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ và các thông báo, hướng dẫn có liên quan, doanh nghiệp có thể nộp hồ sơ đăng ký xét chọn sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam trước ngày 31 tháng 3 của năm xét chọn đến Ban Thư ký Chương trình – Cục Xúc tiến Thương mại, Bộ Công Thương theo một trong các cách thức sau:

a) Qua đường bưu điện;

b) Trực tiếp tại trụ sở Ban Thư ký Chương trình – Cục Xúc tiến Thương mại, Bộ Công Thương: Số 20, Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

c) Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ Công Thương.

6. Tiêu chí và quy trình xét chọn sản phẩm đạt THQG như thế nào?

Trả lời:

- Tiêu chí xét chọn sản phẩm đạt THQG Việt Nam được theo quy định tại Điều 7, Thông tư 33/2019/TT-BCT, bao gồm:

a) Tiêu chí 1: Chất lượng;

b) Tiêu chí 2: Đổi mới sáng tạo;

c) Tiêu chí 3: Năng lực tiên phong.

- Quy trình lựa chọn sản phẩm đạt THQG Việt Nam được tiến hành khoa học, chặt chẽ, nghiêm túc và tuân thủ theo các thủ tục hành chính quy định tại Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ (Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg) và hệ thống tiêu chí quy định tại Thông tư số 33/2019/TT-BCT ngày 22 tháng 11 năm 2019 và Thông tư số 25/2021/TT-BCT ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Bộ Công Thương.

7. Nguyên tắc xét chọn sản phẩm đạt THQG Việt Nam như thế nào?

Nguyên tắc xét chọn sản phẩm đạt THQG Việt Nam căn cứ vào Điều 8, Thông tư 33/2019/TT-BCT, cụ thể như sau:

- Việc xét chọn sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam được thực hiện theo phương thức chấm điểm. Thang điểm đánh giá là 1.000.

- Tổng điểm quy định để một sản phẩm đạt THQG Việt Nam là từ 650 điểm trở lên, trong đó điểm mỗi tiêu chí (Chất lượng - Đổi mới sáng tạo - Năng lực tiên phong) phải đạt từ 60% trở lên trên tổng điểm mỗi tiêu chí.

Bên cạnh đó, doanh nghiệp có sản phẩm đăng ký xét chọn đạt THQG Việt Nam phải tuân thủ các quy định của pháp luật (về hoạt động sản xuất, đầu tư, kinh doanh, bảo vệ môi trường, lao động, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ về tài chính, thuế và các nghĩa vụ khác đối với ngân sách nhà nước) và được sự thống nhất của các ủy viên Hội đồng Thương hiệu quốc gia sẽ được công nhận có sản phẩm đạt THQG Việt Nam.

8. Quy trình đánh giá, xét chọn sản phẩm đạt THQG Việt Nam kéo dài bao lâu?

Trả lời:

Căn cứ quy định tại Khoản 4, Khoản 5, Điều 8, Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình THQG Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg ngày 08/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ, thời gian xét chọn quy định như sau:

- Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của doanh nghiệp, trường hợp hồ sơ không đầy đủ theo quy định, cơ quan quản lý Chương trình có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp để bổ sung và hoàn chỉnh hồ sơ. Doanh nghiệp có trách nhiệm **nộp bổ sung hồ sơ đầy đủ trước ngày 01 tháng 5 của năm xét chọn.**

- **Trước ngày 30 tháng 9 của năm xét chọn**, cơ quan quản lý Chương trình có trách nhiệm thông báo kết quả xét chọn sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam tới các doanh nghiệp

9. Sản phẩm được xét chọn đạt THQG Việt Nam có được công nhận vĩnh viễn không? hay đinh kỳ phải đăng ký xét chọn lại?

Trả lời:

Căn cứ quy định tại Khoản 1, Khoản 6, Điều 8, Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình THQG Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg ngày 08/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ, việc xét chọn sản phẩm đạt THQG Việt Nam được tổ chức định kỳ 02 năm một lần vào các năm chẵn. Sản phẩm được xét chọn đạt THQG Việt Nam có hiệu lực trong vòng 2 năm kể từ ngày Bộ Công Thương ban hành quyết định xét chọn.

10. Công ty nhập khẩu sản phẩm về phân phối tại Việt Nam có được đăng ký tham gia Chương trình hay không?

Trả lời:

Theo quy định tại Điều 6, Thông tư 33/2019/TT-BCT về tiêu chí đăng ký, xét chọn sản phẩm đạt THQG Việt Nam, sản phẩm nhập khẩu về phân phối tại Việt Nam không thuộc đối tượng đươc tham gia Chương trình. Tuy nhiên, công ty nhập khẩu sản phẩm về phân phối tại Việt Nam vẫn được tham gia Chương trình nếu có các nhãn hiệu sản phẩm riêng của mình được đăng ký bảo hộ tại Việt Nam và thỏa mãn các tiêu chí của Chương trình.

11. Sản phẩm mang thương hiệu của công ty nước ngoài có được đăng ký tham gia hay không?

Trả lời:

Theo quy định tại Điều 6, Thông tư 33/2019/TT-BCT về tiêu chí đăng ký, xét chọn sản phẩm đạt THQG Việt Nam, sản phẩm mang thương hiệu của công ty nước ngoài không thuộc đối tượng được tham gia Chương trình.

12. Doanh nghiệp có vốn FDI có được tham gia xét chọn sản phẩm đạt THQG Việt Nam không?

Trả lời:

Theo quy định tại Khoản 2, Điều 1, Thông tư 25/2021/TT-BCT điều chỉnh, bổ sung một số điều của Thông tư 33/2019/TT-BCT, doanh nghiệp có vốn FDI được tham gia xét chọn sản phẩm đạt THQG Việt Nam. Tuy nhiên phải đáp ứng tiêu chí như sau:

- Là doanh nghiệp được thành lập theo pháp luật Việt Nam và do tổ chức, cá nhân Việt Nam nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông của doanh nghiệp đó.

Trường hợp doanh nghiệp không đáp ứng tiêu chí về vốn nhưng có sản phẩm tham gia xét chọn thể hiện yếu tố đặc sắc Việt Nam, góp phần nâng cao hình ảnh và giá trị thương hiệu quốc gia Việt Nam thì Hội đồng Thương hiệu quốc gia Việt Nam xem xét, quyết định.

13. Doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh có hiệu quả, nhưng đang lỗ theo kế hoạch thì có được nộp hồ sơ đăng ký xét chọn sản phẩm đạt THQG Việt Nam không?

Trả lời:

Doanh nghiệp được nộp hồ sơ đăng ký xét chọn sản phẩm đạt THQG Việt Nam. Tuy nhiên, doanh nghiệp và sản phẩm đăng ký xét chọn phải đáp ứng được các tiêu chí quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 8, Mục 2, Thông tư 33/2019/TT-BCT và Thông tư 25/2021/TT-BCT điều chỉnh, bổ sung một số điều của Thông tư 33/2019/TT-BCT.

14. Doanh nghiệp thành lập chưa đủ 2 năm nhưng trước đó tiền thân là doanh nghiệp khác thì có được đăng ký tham gia xét chọn sản phẩm đạt THQG Việt Nam không?

Trả lời:

- *Trường hợp 1:* Mã số doanh nghiệp không thay đổi (doanh nghiệp thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp), doanh nghiệp được đăng ký tham gia xét chọn sản phẩm đạt THQG Việt Nam.

- *Trường hợp 2:* Mã số doanh nghiệp thay đổi (thành lập chưa đủ 2 năm), doanh nghiệp chưa đáp ứng được tiêu chí đăng ký tham gia xét chọn sản phẩm đạt THQG Việt Nam.

15. Doanh nghiệp có tổ chức theo mô hình Công ty mẹ, Công ty con, liên kết, liên doanh, hợp danh... thì hồ sơ đăng ký xét chọn sẽ do ai đứng tên?

Trả lời:

Căn cứ Khoản 2, Điều 6, Thông tư 33/2019/TT-BCT và Khoản 2, Điều 1, Thông tư 25/2021/TT-BCT điều chỉnh, bổ sung một số điều của Thông tư 33/2019/TT-BCT, tiêu chí đối với doanh nghiệp có sản phẩm đăng ký xét chọn, ***đơn vị là chủ sở hữu văn bằng bảo hộ sở hữu trí tuệ của sản phẩm đăng ký xét chọn*** sẽ được nộp hồ sơ đăng ký.

CÂU HỎI VỀ HỒ SƠ ĐĂNG KÝ XÉT CHỌN SẢN PHẨM ĐẠT THQG VIỆT NAM

1. Hồ sơ đăng ký xét chọn sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam gồm các giấy tờ, tài liệu gì?

Trả lời:

Hồ sơ đăng ký xét chọn sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam **gồm các giấy tờ, tài liệu không cần chứng thực, được quy định tại Khoản 3 Điều 8** ***Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2019*** của Thủ tướng Chính phủ.

Doanh nghiệp có thể tải các văn bản tại đường link sau: https://drive.google.com/drive/folders/1ON-IV3O9mVzWR5P-K6kZ3gQbuEoJq635.

2. Trường hợp doanh nghiệp chưa có đủ hồ sơ để nộp trước ngày 31 tháng 3 của năm xét chọn thì có được bổ sung sau không?

Trả lời:

- Doanh nghiệp nộp 03 bộ hồ sơ đăng ký xét chọn sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam ***trước ngày 31 tháng 3 của năm xét chọn*** đến Bộ Công Thương.

- Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của doanh nghiệp, trường hợp hồ sơ không đầy đủ theo quy định, cơ quan quản lý Chương trình có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp để bổ sung và hoàn chỉnh hồ sơ. Doanh nghiệp có trách nhiệm **nộp bổ sung hồ sơ đầy đủ trước ngày 01 tháng 5 của năm xét chọn.**

3. Những thông tin trong mẫu đăng ký xét chọn (Mẫu 01) có cần phải điền đầy đủ không?

Trả lời:

- Thông tin do doanh nghiệp cung cấp trong mẫu đăng ký xét chọn sẽ là cơ sở để Ban Chuyên gia đánh giá, thẩm định theo hệ thống tiêu chí quy định tại Thông tư số 33/2019/TT-BCT và Thông tư số 25/2021/TT-BCT của Bộ Công Thương. Do vậy, các doanh nghiệp phải điền đầy đủ thông tin theo mẫu đăng ký xét chọn.

4. Đến 31/3 của năm xét chọn mà doanh nghiệp chưa có báo cáo kiểm toán thì có được nộp hồ sơ không?

Trả lời:

Doanh nghiệp được nộp hồ sơ tuy nhiên có trách nhiệm **nộp bổ sung hồ sơ đầy đủ trước ngày 01 tháng 5 của năm xét chọn.**

5. Bản mềm hồ sơ đăng ký xét chọn sản phẩm đạt THQG Việt Nam cần những giấy tờ gì?

Trả lời:

Doanh nghiệp scan và gửi toàn bộ tài liệu theo đúng như bản cứng hồ sơ sơ đăng ký xét chọn.

6. Hồ sơ bản sao có cần phải công chứng không?

Trả lời:

Không. Hồ sơ đăng ký xét chọn sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam **gồm các giấy tờ, tài liệu không cần chứng thực, được quy định tại Khoản 3 Điều 8** ***Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2019*** của Thủ tướng Chính phủ.

CÂU HỎI VỀ QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA DOANH NGHIỆP KHI THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH

1. **Doanh nghiệp sẽ có những quyền lợi gì khi tham gia Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam?**

Trả lời:

Quyền lợi của doanh nghiệp có sản phẩm thuộc Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam được quy định tại Khoản 3, Điều 18 Nghị định 28//2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý Ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương.

2. **Doanh nghiệp có những nghĩa vụ gì khi tham gia Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam?**

Trả lời:

Nghĩa vụ của doanh nghiệp có sản phẩm thuộc Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam được quy định tại Khoản 4, Điều 18 Nghị định 28//2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý Ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương.

3. **Doanh nghiệp muốn tham gia, nhưng chưa đủ điều kiện để được gắn Thương hiệu quốc gia có được Chương trình hỗ trợ hay không?**

Trả lời:

Có. Chương trình THQG đặc biệt chú ý tới công tác tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp phấn đấu đạt đủ điều kiện để được gắn Thương hiệu quốc gia thông qua một số hoạt động cụ thể sau:

- Tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp về thông tin, đào tạo... nhằm nâng cao năng lực xây dựng, bảo hộ, phát triển và quảng bá thương hiệu.
- Tư vấn những thay đổi cần thiết trong quản lý và sản xuất nhằm đạt đủ điều kiện tham gia chương trình thương hiệu quốc gia.
- Tạo điều kiện để các doanh nghiệp có năng lực được tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại trọng điểm quốc gia.